

**BỘ CÔNG THƯƠNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

12269

Số: /BCT-TMMN

V/v thông báo kết quả Hội nghị Hợp  
tác phát triển thương mại biên giới  
Việt Nam-Lào lần thứ VIII

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2012

**Kính gửi:**

- Các Bộ, ngành: Ngoại giao, Quốc phòng, Công an, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Giao thông vận tải, Ngân hàng Nhà nước.
- Ủy ban nhân dân các tỉnh: Điện Biên, Sơn La, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Kon Tum.

Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại công văn số 9888/VPCP-QHQT ngày 03 tháng 12 năm 2012 về việc báo cáo kết quả Hội nghị Hợp tác phát triển thương mại biên giới Việt Nam-Lào lần thứ VIII diễn ra tại tỉnh Sê Kong nước CHDCND Lào từ ngày 17 đến 19 tháng 10 năm 2012, Bộ Công Thương xin thông báo tới các Bộ, ngành, địa phương nội dung Biên bản ghi nhớ giữa Bộ Công Thương nước CHXHCN Việt Nam và Bộ Công Thương nước CHDCND Lào (*xin gửi kèm*).

Căn cứ theo nội dung Biên bản nêu trên, đề nghị các địa phương tổng hợp những nội dung hợp tác với Lào về thương mại, đề xuất các biện pháp thúc đẩy quan hệ thương mại hai nước nói chung và thương mại biên giới nói riêng.

Bộ Công Thương xin trân trọng thông báo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng Vũ Huy Hoàng (để b/c);
- Sở Công Thương các tỉnh: Điện Biên, Sơn La, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Kon Tum;
- Lưu: VT, TMMN.



**Nguyễn Cẩm Tú**

**BIÊN BẢN GHI NHÓM  
GIỮA  
BỘ CÔNG THƯƠNG NƯỚC CHXHCN VIỆT NAM  
VÀ  
BỘ CÔNG THƯƠNG NƯỚC CHDCND LÀO  
VỀ HỢP TÁC PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI BIÊN GIỚI**

---

Thực hiện Thỏa thuận tại Hội nghị lần thứ VII về hợp tác phát triển thương mại biên giới Việt Nam-Lào tại thị xã Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, nước CHXHCN Việt Nam, được sự đồng ý của Chính phủ hai nước, Hội nghị hợp tác phát triển thương mại biên giới Việt Nam-Lào lần thứ VIII được tổ chức tại huyện La Mam, tỉnh Sê Kông, nước CHDCND Lào từ ngày 17 đến ngày 19 tháng 10 năm 2012 dưới sự đồng chủ trì của bà **Khemmani PHOLSENA**, Thứ trưởng Bộ Công Thương nước CHDCND Lào và ông **Nguyễn Cẩm Tú**, Thứ trưởng Bộ Công Thương nước CHXNCN Việt Nam. Tham dự Hội nghị còn có đại diện các Bộ, ngành, địa phương biên giới và doanh nghiệp của hai nước Việt Nam-Lào, sau đây gọi tắt là hai Bên (thành phần Đoàn tại Phụ lục 1 và 2).

Ông **Khampheuy BOUTDAVIENG**, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Tỉnh trưởng tỉnh Sê Kông đến dự và phát biểu chào mừng.

Trong bầu không khí hữu nghị, thân mật và hiểu biết lẫn nhau, hai Bên đã trao đổi, đánh giá lại kết quả hợp tác trên lĩnh vực thương mại biên giới giữa hai nước trong thời gian qua kể từ Hội nghị lần thứ VII về Hợp tác phát triển thương mại biên giới Việt Nam-Lào được tổ chức tại tỉnh Thanh Hóa tháng 9 năm 2010 đến nay.

Hai Bên cho rằng Hội nghị hợp tác phát triển thương mại biên giới Việt Nam-Lào lần thứ VIII được tổ chức trong năm Đoàn kết Hữu nghị Việt Nam-Lào đã góp phần thiết thực vào việc kỷ niệm hai sự kiện trọng đại là 50 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao (5/9/1962-5/9/2012) và 35 năm ngày ký Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác giữa hai nước (18/7/1977-18/7/2012). Hai Bên cùng khẳng định đây là cơ chế hợp tác cần thiết và có hiệu quả nhằm tăng cường và củng cố quan hệ hữu nghị, hợp tác toàn diện Việt Nam-Lào.

Trên tinh thần đó, hai Bên thống nhất đánh giá và thoả thuận như sau:

**1. Đánh giá về hợp tác thương mại biên giới Việt Nam-Lào**

Hội nghị đánh giá cao kết quả đạt được từ việc tổ chức thực hiện nội dung Biên bản Hội nghị hợp tác phát triển thương mại biên giới Việt Nam-Lào lần thứ VII tới nay, đã góp phần trong việc tăng cường hợp tác kinh tế-xã hội

giữa hai nước nói chung và góp phần trong việc trao đổi mua bán hàng hoá qua cửa khẩu hai nước nói riêng.

Hai bên đã quan tâm chú ý tổ chức thực hiện Đề án phát triển thương mại Việt Nam-Lào giai đoạn 2012-2015. Mặc dù chịu ảnh hưởng về những khủng hoảng từ cả bên trong và bên ngoài, nhưng sự hợp tác thương mại Việt Nam-Lào giai đoạn 02 năm qua đã có xu hướng phát triển tích cực thể hiện qua những số liệu như:

- Tổng kim ngạch thương mại hai nước Việt Nam-Lào năm 2011 đạt được 734 triệu USD tăng 49% so với 2010; trong đó Việt Nam xuất khẩu đạt 274 triệu USD tăng 38% và nhập khẩu từ Lào đạt 460 triệu USD tăng 57%.

- Trong 06 tháng đầu năm 2012 tổng kim ngạch thương mại hai chiều đã đạt được 465 triệu USD tăng 33% so với cùng kỳ của năm 2011; trong đó Việt Nam xuất khẩu đạt 207 triệu USD tăng 70% và nhập khẩu từ Lào đạt 258 triệu USD tăng 13%.

Với tốc độ tăng trưởng hiện tại sẽ tạo tiền đề cho kim ngạch thương mại song phương giữa hai nước đạt 1 tỷ USD năm 2012 và đạt 2 tỷ USD năm 2015 mà Lãnh đạo cấp cao hai nước đã đặt ra.

Đồng thời, hai bên vẫn tiếp tục cấp ưu đãi về thuế 50%, 0% và bổ sung danh mục trong danh sách hàng nhập khẩu.

## **2. Về việc hợp tác phát triển chợ biên giới**

### **2.1. Về Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam-Lào đến năm 2020**

- Hai Bên đã phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương biên giới hai nước tổ chức khảo sát, thu thập thông tin, số liệu tại các tỉnh biên giới Việt Nam-Lào phục vụ công tác nghiên cứu lập Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam-Lào đến năm 2020.

- Từ ngày 25 đến ngày 27 tháng 6 năm 2012, hai Bên đã phối hợp tổ chức cuộc họp thẩm định Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam-Lào đến năm 2020 tại thành phố Hồ Chí Minh. Tại cuộc họp thẩm định, hai Bên đã đánh giá cao và thống nhất nghiệm thu Quy hoạch, đề nghị hai Bộ Công Thương trình Thủ tướng Chính phủ mỗi nước xem xét, quyết định.

- Về phía Việt Nam, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ký Quyết định số 6076/QĐ-BCT ngày 15 tháng 10 năm 2012 phê duyệt Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam-Lào đến năm 2020.

### **2.2. Về dự án Nâng cấp chợ Đin Đăm**

Bộ Công Thương hai nước đã phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan, Chính quyền tỉnh Xiêng Khoảng (Lào), Chính quyền tỉnh Nghệ An (Việt Nam) hoàn chỉnh dự án giai đoạn chuẩn bị đầu tư.

Hiện nay, Bộ Công Thương hai nước đang phối hợp hoàn tất thủ tục trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt dự án Nâng cấp chợ Đin Đăm để có thể triển khai thực hiện giai đoạn đầu tư xây dựng bắt đầu từ năm 2013.

### 3. Một số vấn đề khó khăn tồn tại

Bên cạnh những kết quả đạt được trong thời gian qua, mặc dù hai Bên đều cố gắng phấn đấu thực hiện mục tiêu của Chính phủ hai nước đã đặt ra, tuy nhiên do việc huy động các nguồn vốn và thu hút đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng biên giới, chợ biên giới và hạ tầng giao thông khu vực cửa khẩu biên giới còn khó khăn, hạn chế đã dẫn đến còn những vấn đề tồn tại chủ yếu sau:

- Việc triển khai thực hiện các dự án xây dựng chợ biên giới bị chậm so với kế hoạch hai Bên đã đặt ra như dự án Nâng cấp chợ Đin Đăm.
- Sự phát triển chưa tương đồng giữa hai bên biên giới điển hình như giữa Khu thương mại Đensavan (tỉnh Savanakhet) với Khu kinh tế-thương mại đặc biệt Lao Bảo (tỉnh Quảng Trị).
- Khó khăn trong việc cải tạo, mở rộng một số tuyến đường giao thông từ nội địa ra các cửa khẩu biên giới hai nước đã xuống cấp chỉ có thể đi lại vào mùa khô, còn mùa mưa rất khó đi lại.

Ngoài ra, các thỏa thuận về tạo điều kiện cho người, hàng hóa, phương tiện qua lại biên giới quốc gia hai nước có lúc, có nơi chưa được thực hiện một cách thông suốt.

### 4. Những biện pháp và cơ chế hợp tác phát triển thương mại biên giới Việt Nam-Lào

Để thương mại biên giới Việt Nam-Lào ngày càng phát triển góp phần đạt được mục tiêu Lãnh đạo cấp cao giữa hai nước đã đặt ra là kim ngạch thương mại song phương đạt 02 tỷ USD vào năm 2015, hai Bên thống nhất xây dựng kế hoạch hoạt động như sau:

- Hai Bên tiếp tục phối hợp tổ chức thực hiện dự án “Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam-Lào đến năm 2020” trên cơ sở kế hoạch đã được mỗi Bên phê duyệt và phối hợp hoàn tất thủ tục trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt dự án “Nâng cấp chợ Đin Đăm” để có thể triển khai thực hiện giai đoạn đầu tư xây dựng bắt đầu từ năm 2013.

Đồng thời, tập trung phát triển chợ biên giới gắn với phát triển du lịch như: khu kinh tế cửa khẩu Tây Trang (tỉnh Điện Biên)-Sôp Hun (tỉnh Phongsaly) và chợ biên giới Huổi Puốc (tỉnh Điện Biên)-Na Son (tỉnh Luangphabang),...

- Hai Bên phối hợp nghiên cứu về việc xây dựng “Quy chế quản lý chợ biên giới chung Việt Nam-Lào” để áp dụng thí điểm đối với một số chợ trên tuyến biên giới.

- Hai Bên phối hợp tổ chức kiểm tra hai lần trong năm việc tổ chức thực hiện quản lý chợ biên giới, Thỏa thuận ưu đãi giảm thuế suất nhập khẩu 50%

và 0%, việc thực hiện Thỏa thuận Hà Nội năm 2007 về tạo điều kiện thuận lợi cho người, hàng hóa và phương tiện qua lại hai bên biên giới Việt Nam-Lào.

Đồng thời, hai Bên phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan thúc đẩy và nhân rộng việc thực hiện mô hình kiểm tra chung một cửa, một điểm dừng như tại cảng cửa khẩu quốc tế Lao Bảo (tỉnh Quảng Trị)-Đensavan (tỉnh Savanakhet).

- Hai Bên tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm quản lý với các cơ quan liên quan cấp Trung ương và địa phương, đồng thời thông báo tình hình thương mại biên giới cho nhau và tuyên truyền, phổ biến cơ chế, chính sách thương mại biên giới cho cư dân biên giới, doanh nghiệp hai nước.

- Hai Bên phối hợp với các địa phương biên giới tăng cường công tác quản lý thị trường nhằm hạn chế việc buôn lậu và gian lận thương mại giữa hai nước, trong đó chú trọng đối với các mặt hàng: gỗ, thuốc lá, thú rừng nằm trong danh sách bảo vệ.

### 5. Về Hội nghị lần thứ IX

Hội nghị hợp tác phát triển thương mại biên giới Việt Nam-Lào lần thứ IX sẽ được tổ chức tại Việt Nam vào năm 2014. Thời gian và địa điểm cụ thể do phía Việt Nam quyết định và thông báo sau cho phía Lào.

Trong khuôn khổ Hội nghị hợp tác phát triển thương mại biên giới lần thứ IX, hai Bên sẽ phối hợp tổ chức Hội chợ thương mại và các chương trình giao thương, kết nối doanh nghiệp Việt Nam-Lào.

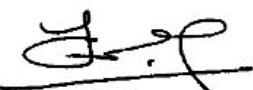
Đoàn đại biểu Thương mại biên giới nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chân thành cảm ơn Lãnh đạo Bộ Công Thương nước CHDCND Lào và Chính quyền tỉnh Sê Kông đã tiếp đón nồng nhiệt, thăm tình hữu nghị, đoàn kết đặc biệt và tạo điều kiện thuận lợi cho Đoàn Việt Nam thu được nhiều kết quả tốt đẹp trong thời gian thăm, làm việc tại Lào.

Biên bản này được làm tại huyện La Mam, tỉnh Sê Kông, nước CHDCND Lào ngày 18 tháng 10 năm 2012, thành hai (02) bản bằng tiếng Việt Nam và tiếng Lào và mỗi Bên giữ một (01) bản có giá trị pháp lý như nhau./.

THỦ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG  
NƯỚC CHXHCN VIỆT NAM

  
Nguyễn Cẩm Tú

THỦ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG  
NƯỚC CHDCND LÀO



Khemmani PHOLSENA

**PHỤ LỤC 1**  
**DANH SÁCH ĐOÀN ĐẠI BIỂU VIỆT NAM THAM DỰ**  
**HỘI NGHỊ HỢP TÁC PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI BIÊN GIỚI**  
**VIỆT NAM-LÀO LẦN THỨ VIII**

**I. ĐẠI BIỂU BỘ CÔNG THƯƠNG**

1. Ông NGUYỄN CẨM TÚ
2. Ông HOÀNG MINH TUẤN
3. Ông PHẠM SỸ CHUNG
4. Ông ĐÌNH VĂN THÀNH
5. Ông NGUYỄN VĂN LÁI
6. Ông TRẦN THANH HẢI
7. Ông ĐỖ THANH LAM
8. Ông HOÀNG THỌ XUÂN
9. Ông BÙI BÁ NGHIÊM
10. Ông ĐỖ HUY QUANG
11. Ông LÊ MINH NGỌC
12. Ông PHẠM TUẤN ĐẠI
13. Ông ĐỖ HỮU TÙNG

Thứ trưởng Bộ Công Thương, Trưởng đoàn  
Vụ trưởng Vụ Thương mại miền núi  
Hàm Vụ trưởng Vụ Kế hoạch  
Viện trưởng Viện Nghiên cứu thương mại  
Phó Vụ trưởng Vụ Thương mại miền núi  
Phó Vụ trưởng Vụ Xuất nhập khẩu  
Phó Cục trưởng Cục Quản lý thị trường  
Chuyên gia Viện Nghiên cứu thương mại  
Chuyên viên Vụ Thương mại miền núi  
Phó Trưởng phòng Kế toán, Văn phòng Bộ  
Chuyên viên Vụ Thi đua khen thưởng  
Chuyên viên Cục Xúc tiến thương mại  
Chuyên viên Vụ Thương mại miền núi

**II. ĐẠI BIỂU ĐẠI SỨ QUÁN VIỆT NAM TẠI LÀO**

14. Ông NGUYỄN QUANG TÍNH
15. Ông TRẦN BẢO GIÁM
16. Ông PHẠM TUẤN HÙNG

Tổng Lãnh sự Việt Nam tại Pák Sê, Lào  
Tham tán Thương mại Việt Nam tại Lào  
Thư ký Tổng Lãnh sự Việt Nam tại  
Pák Sê, Lào

**III. ĐẠI BIỂU CÁC BỘ, NGÀNH**

**VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ**

17. Bà TRẦN THỊ MAI HƯƠNG

Hàm Phó Vụ trưởng Vụ Quan hệ quốc tế

**BỘ CÔNG AN**

18. Ông NGUYỄN ĐÌNH THUẬN

Phó Cục trưởng Cục A85, Tổng cục An ninh II

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

19. Ông ĐÀM NGỌC NĂM

Phó Cục trưởng Cục Chăn nuôi lâm  
thủy sản và nghề muối

**BỘ TÀI CHÍNH**

20. Ông VŨ VIỆT ĐỨC

Phó Cục trưởng Cục Giám sát quản lý,  
Tổng Cục Hải quan

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

21. Bà HỒ PHƯƠNG CHI

Phó Vụ trưởng Vụ Kinh tế dịch vụ

22. Ông NGUYỄN VĂN HÙNG

Chuyên viên chính Vụ Kinh tế đối ngoại

### NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

23. Ông NGUYỄN NGỌC MINH

Phó Vụ trưởng Vụ Quản lý ngoại hối

### BỘ Y TẾ

24. Ông NGUYỄN HÙNG LONG

Phó Cục trưởng Cục An toàn vệ sinh thực phẩm

### BỘ QUỐC PHÒNG

25. Ông ĐỖ KHẮC PHONG

Phó Trưởng phòng Cửa khẩu, Cục Cửa khẩu bộ, Bộ Tư lệnh bộ đội biên phòng

## IV. ĐẠI BIỂU CÁC TỈNH BIÊN GIỚI VIỆT NAM-LÀO

### TỈNH ĐIỆN BIÊN

26. Ông LÊ THÀNH ĐÔ

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

27. Ông PHẠM VIỆT DŨNG

Phó Giám đốc Sở Công Thương

28. Ông HỒ QUANG TRUNG

Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

### TỈNH SƠN LA

29. Ông NGUYỄN DUY NHƯỢNG

Giám đốc Sở Công Thương

30. Ông LỘC MẬU TRIỀN

Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc

31. Ông VI ANH TUẤN

Công ty cổ phần Nông nghiệp Chiềng Sung

32. Bà ĐỖ THỊ BÍCH CHÂU

Trưởng phòng nội chính, Ủy ban nhân dân tỉnh

33. Ông NGUYỄN THÀNH VĂN

Phó Trưởng phòng Quản lý thương mại,

Sở Công Thương

Phòng Kinh tế ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh

### TỈNH THANH HÓA

34. Ông HOÀNG VĂN HÙNG

Giám đốc Sở Công Thương

35. Ông TRẦN HÒA

Trưởng ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn

36. Ông HOANG VĂN BÌNH

Giám đốc công ty xăng dầu Sơn La

37. Ông NGHIÊM PHÚ LÂM

Trưởng phòng Quản lý Xuất nhập khẩu,

Sở Công Thương

### TỈNH NGHỆ AN

38. Ông TRẦN KIM THÀNH

Phó Giám đốc Sở Công Thương

39. Ông TRẦN ĐỨC CHÍNH

Trưởng phòng Quản lý thương mại,

Sở Công Thương

40. Ông VÕ VĂN TÂN

Giám đốc Công ty cổ phần Dịch vụ và

Vận tải Petro Nghệ Tĩnh

41. Ông VÕ QUANG TRUNG

Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng

và Thương mại xuất nhập khẩu Việt Anh

### TỈNH HÀ TĨNH

- 42. Ông NGUYỄN VĂN DŨNG
- 43. Ông PHẠM TRẦN ĐỆ
- 44. Ông NGUYỄN VĂN VIỆT
- 45. Ông ĐÀO ANH VĂN

Phó Giám đốc Sở Công Thương  
Phó Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế  
cửa khẩu Cầu Treo  
Phó Trưởng phòng Hợp tác quốc tế,  
Sở Ngoại vụ  
Giám đốc Công ty cổ phần Thương mại Mitraco

### TỈNH QUẢNG BÌNH

- 46. Ông ĐINH MINH CHẤT
- 47. Ông ĐINH NGỌC QUẾ
- 48. Bà NGUYỄN THỊ HỒNG
- 49. Ông CAO NGỌC ANH

Phó Giám đốc Sở Công Thương  
Phó Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế  
Quảng Bình  
Phó Trưởng phòng Quản lý thương mại,  
Sở Công Thương  
Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Sông Gianh

### TỈNH QUẢNG TRỊ

- 50. Ông NGUYỄN HỮU DŨNG
- 51. Ông LÊ QUANG VĨNH
- 52. Ông NGUYỄN VĂN BÌNH
- 53. Ông THÁI XUÂN KHÁNG

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Giám đốc Sở Công Thương  
Phó Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh  
Công ty TNHH MTV Thương mại Quảng Trị

### TỈNH THỦA THIÊN HUẾ

- 54. Ông VÕ PHI HÙNG

Giám đốc Sở Công Thương

### TỈNH QUẢNG NAM

- 55. Ông NGUYỄN QUANG THỦ
- 56. Bà LÊ THỊ THU BÔN
- 57. Ông NGUYỄN QUANG LÂM
- 58. Ông NGUYỄN CẨM
- 59. Ông TRỊNH NGỌC AN
- 60. Bà PHẠM BÍCH HÀ
- 61. Bà LÊ THỊ DIỆU NI
- 62. Ông HOÀNG QUANG TRUNG
- 63. Ông CAO XUÂN DŨNG

Phó Giám đốc Sở Công Thương  
Phó Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế  
cửa khẩu Nam Giang  
Trưởng phòng Quản lý thương mại,  
Sở Công Thương  
Bí Thư huyện Phú Ninh  
Trưởng phòng Kinh tế và hạ tầng huyện  
Phú Ninh  
Chuyên viên Khu kinh tế cửa khẩu Nam Giang  
Chuyên viên Khu kinh tế cửa khẩu Nam Giang  
Chuyên viên Khu kinh tế cửa khẩu Nam Giang  
Giám đốc Công ty TNHH Cao Xuân Dũng

### TỈNH KON TUM

- 64. Ông PHẠM THANH HÀ
- 65. Ông BÙI VĂN CƯ

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh  
Phó Giám đốc sở Công Thương

- 66. Ông VŨ MẠNH HẢI
- 67. Ông HỒ VĂN TÍN
- 68. Ông PHẠM MINH HƯNG

Phó Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh  
Phó phòng Kinh tế Ủy ban nhân dân tỉnh  
Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

**PHỤ LỤC 2**  
**DANH SÁCH ĐOÀN ĐẠI BIỂU LÀO THAM DỰ**  
**HỘI NGHỊ HỢP TÁC PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI BIÊN GIỚI**  
**VIỆT NAM-LÀO LẦN THỨ VIII**

**I. ĐẠI BIỂU BỘ CÔNG THƯƠNG**

- |                                |  |
|--------------------------------|--|
| 1. Bà Khemmani POLSENA         | Thứ trưởng Bộ Công Thương, Trưởng đoàn   |
| 2. Bà Banesati THEPAVONG       | Quyền Vụ trưởng Vụ Xuất nhập khẩu        |
| 3. Ông Phanh VILAYSOM          | Phó Vụ trưởng Vụ Chính sách Ngoại thương |
| 4. Bà Vanhny SENMANICHAN       | Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ          |
| 5. Ông Sulighon PHILAVONG      | Phó Vụ trưởng Vụ Thị trường trong nước   |
| 6. Ông Khemdeth SIHAVONG       | Phó Vụ trưởng Vụ Xuất nhập khẩu          |
| 7. Ông Xaythideth INTHASONE    | Trưởng phòng, Vụ Xuất nhập khẩu          |
| 8. Ông Vanhsay KEOKHAMPHANH    | Trưởng phòng, Vụ Xuất nhập khẩu          |
| 9. Ông Khambay SITTHILATVONGSA | Phó Trưởng phòng, Vụ Xuất nhập khẩu      |
| 10. Bà Souphaphone INTAPHON    | Phó Trưởng phòng, Vụ Xuất nhập khẩu      |
| 11. Ông Keota SIRICHANDENG     | Chuyên viên Vụ Xuất nhập khẩu            |
| 12. Ông Phonesay CHANTHAVONG   | Chuyên viên Vụ Xuất nhập khẩu            |
| 13. Ông Sonephanh LEUANGKHAMMA | Chuyên viên Vụ Xuất nhập khẩu            |
| 14. Ông Khankham               | Chuyên viên Văn phòng Bộ                 |
| 15. Bà Souphaphone THIPPAVONG  | Chuyên viên Vụ Xuất nhập khẩu            |

**II. ĐẠI BIỂU CÁC BỘ, NGÀNH**

- |                                 |  |
|---------------------------------|--|
| 16. Ông Singha SINGSAVANH       | Phó Chánh văn phòng Phân ban hợp tác Lào-Việt Nam, Bộ Kế hoạch và Đầu tư |
| 17. Ông Sengsanga VONGPHOUTHONE | Trưởng phòng, Ban Biên giới quốc gia, Bộ Ngoại Giao                      |
| 18. Ông Khamphone SINGTHILAD    | Phó Chánh văn phòng, Vụ Xuất nhập cảnh, Bộ An ninh                       |
| 19. Ông Bounkerd BOUNPHAUCKSONE | Giám đốc Khu kinh tế biên giới Đensavan                                  |
| 20. Đại diện cục thuế           | Cục thuế, Bộ Tài chính   |

**III. ĐẠI BIỂU CÁC ĐỊA PHƯƠNG LÀO-VIỆT NAM**

**Tỉnh Phongsaly**

- |                     |                              |
|---------------------|------------------------------|
| 21. Ông Ounkeo Kong | Phó giám đốc Sở Công Thương  |
| 22. Ông Ounkham Rax | Trưởng phòng, Sở Công Thương |

**Tỉnh Huaphan**

- |                                    |                                 |
|------------------------------------|---------------------------------|
| 23. Bà Phuangsgeng SOUKHATHAMAVONG | Phó Giám đốc Sở Công Thương     |
| 24. Ông Bounma LATHCHALERN         | Trưởng phòng, Sở Công Thương    |
| 25. Ông Khampath CHANTHALY         | Giám đốc Công ty cổ phần DENEUA |
| 26. Ông Khansay SAYGHAVONG         | thương mại xuất nhập khẩu       |
|                                    | Giám đốc nhà máy chế biến gỗ    |

27. Ông Khamphou VANHNACHACK      Giám đốc Công ty nhà nước Thương mại phát triển Xuất nhập khẩu

**Tỉnh Xiengkhuang**

28. Ông Khampao      Giám đốc Sở Công Thương  
29. Ông Bounkhong NANHAVONG      Trưởng phòng, Sở Công Thương  
30. Ông Sysomphou NANTHAPHONE      Chủ tịch Hiệp hội chế biến gỗ

**Tỉnh Luangphabang**

31. Ông Somsack BOUNMAPHET      Giám đốc Sở Công Thương  
32. Bà Thongphet PHASOUK      Trưởng phòng, Sở Công Thương  
33. Ông Phạm Văn Cường      Giám đốc Công ty TNHH MTV Hồng Tân  
Thương mại Xuất nhập khẩu  
34. Ông Phạm Văn Trọng      Giám đốc Công ty nhà nước thu mua hàng  
Nông nghiệp-Lâm sản để xuất khẩu

**Tỉnh Bolikhamsay**

35. Ông Sahuan SAVANG      Giám đốc Sở Công Thương  
36. Ông Tui CHANTHAMONGKHON      Phó Trưởng phòng, Sở Công Thương  
37. Ông Mounthala      Giám đốc Công ty nhà nước Hợp tác phát  
triển nông thôn Lào-Việt Nam  
38. Ông Sengkeo OUNALOM      Giám đốc Công ty VANASENG Thương mại  
Xuất nhập khẩu  
39. Ông Visay KEOSAVANG      Giám đốc Công ty Thương mại SAYSAVANG

**Tỉnh Khammuan**

40. Bà Bounthai LODTHAMMAMVONG      Phó Giám đốc Sở Công Thương  
41. Ông Phetsamon SANGSINSAY      Phó Trưởng phòng, Sở Công Thương  
42. Ông Sem LENGSAVAT      Tập đoàn PHONESACK  
43. Bà Vatsana      Hội nhà máy xay sát lúa gạo

**Tỉnh Savanakhet**

44. Ông Boundalay KHENNAVONG      Phó Giám đốc Sở Công Thương  
45. Ông Phosay SITTHISAY      Phó Trưởng phòng, Sở Công Thương  
46. Ông Leungsay BOUNSOKVAN      Phó Chủ tịch Hiệp hội Thương mại và  
Công nghiệp  
47. Ông Bounpheng PHETSYNOLAT      Hiệp hội Thương mại và Công nghiệp

**Tỉnh Salavan**

48. Ông Bounsov LATHSAMY      Phó Giám đốc Sở Công Thương  
49. Ông Souksay CHANTHANAKHONE      Phó Trưởng phòng, Sở Công Thương  
50. Ông Vanda Trần Quang Huy      Giám đốc Công ty VANDA Thương mại  
Xuất nhập khẩu

51. Bà Thanivone  
SYLADUANGCHAY

Giám đốc Xưởng thủ công mỹ nghệ Gia  
đình tư nhân VANLAN

**Tỉnh Attapeu**

52. Ông Bounthien VONGPHOUTHONE  
53. Ông Thavone VANNASITH  
54. Ông Khamphay KHAMPHILAVONG  
55. Đại diện

Giám đốc Sở Công Thương  
Trưởng phòng, Sở Công Thương  
Giám đốc Công ty nhà nước Thương mại  
Xuất nhập khẩu  
Công ty Hoàng Anh Gia Lai

**Tỉnh Champasak**

56. Ông Vilaysone KEOLASY  
57. Ông Someboun VONGKHAMLA

Giám đốc Sở Công Thương  
Phó Giám đốc Sở Công Thương

ບົດບັນທຶກກອງປະຊຸມ  
ລະຫວ່າງ  
ກະຊວງ ອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ສປປ ລາວ  
ແລະ  
ກະຊວງ ອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ສສ ຫວຽດນາມ  
ກ່ຽວກັບການຮ່ວມມືພັດທະນາການຄ້າຊາຍແດນ ລາວ-ຫວຽດນາມ ຄັ້ງທີ VIII

ໂດຍປະຕິບັດຕາມການຕີກລົງ ໃນກອງປະຊຸມ ຄັ້ງທີ VII ກ່ຽວກັບການຮ່ວມມືພັດທະນາການຄ້າຊາຍແດນ ລາວ-ຫວຽດນາມ ຢູ່ເມືອງເຊີມເຊີນ, ແຂວງເຫັນເອົາ ສສ ຫວຽດນາມ, ໂດຍໄດ້ຮັບການເຫັນດີ ຈາກລັດຖະບານທັງສອງປະເທດ ລາວ ແລະ ຫວຽດນາມ, ກອງປະຊຸມຄັ້ງທີ VIII ກ່ຽວກັບ ການຮ່ວມມືພັດທະນາການຄ້າຊາຍແດນ ລາວ-ຫວຽດນາມ ໄດ້ຈັດຂຶ້ນ ທີ່ເມືອງລະມາມ ແຂວງ ເຊກອງ ສປປ ລາວ ໃນລະຫວ່າງວັນທີ 17-19 ຕຸລາ 2012 ພາຍໃຕ້ ການເປັນປະທານຮ່ວມ ລະຫວ່າງ ທ່ານ ນາງ ເຂັມມະນີ ພິມເສນາ, ລັດຖະມົນຕີ ຊ່ວຍວ່າການ ກະຊວງອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຫ່ງ ສປປ ລາວ ແລະ ທ່ານ ຫາງນຸ້ມ ຕຸກີ່, ລັດຖະມົນຕີ ຊ່ວຍວ່າການ ກະຊວງອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຫ່ງ ສສ ຫວຽດນາມ (ຕໍ່ໄປນີ້ເອີ້ນວ່າສອງຝ່າຍ).

ເຂົ້າຮ່ວມກອງປະຊຸມໃນຄັ້ງນີ້ປະກອບມີ: ບັນດາກະຊວງ, ຂະແໜນງານກ່ຽວຂ້ອງ, ຕາງໜ້າຫ້ອງວ່າການ ແຂວງ ແລະ ພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າແຂວງ ທີ່ມີຊາຍແດນຕິດຈອດກັນ ແລະ ບາງທີ່ຫານ່ວຍຫຼວະກິດຂອງສອງປະເທດ (ລາຍຊື່ຄົດຕິໃນສາລະບານ 01 ແລະ 02).

ໃຫ້ກັງດເຂົ້າຮ່ວມ ແລະ ກ່າວຕ້ອນຮັບ ກອງປະຊຸມໂດຍ ທ່ານ ຄໍາເຜີຍ ບຸດດາວົງ, ກໍາມະການສຸນກາງພັກ, ເລຂາພັກແຂວງ, ເຈົ້າແຂວງ ແຂວງ ເຊກອງ.

ກອງປະຊຸມໄດ້ດໍາເນີນໃປທ່ານກາງບັນຍາກາດໄນຕິຈິດມິດຕະພາບ ແລະ ຄວາມສາມັກແບບພິເສດ ລາວ-ຫວຽດນາມ. ໃນນີ້, ສອງຝ່າຍໄດ້ແລກປ່ຽນ ແລະ ຕິລາຄາຄືນການຮ່ວມມືຈັດທັງປະຕິບັດວຽກງານການພັດທະນາການຄ້າຊາຍແດນ ໃນໄລຍະ 02 ປີຜ່ານມາ. ພ້ອມດຽວກັນນີ້, ຍັງໄດ້ເນີນຕື່ມເຖິງຄວາມສໍາຄັນ ຂອງວຽກງານການພັດທະນາການຄ້າຊາຍແດນ ລະຫວ່າງ ສອງປະເທດ ເຊິ່ງແມ່ນກົນໄກຫົ່ມໆຂອງການຮ່ວມມືທີ່ມີຄວາມຈໍາເປັນໃນການປະກອບສ່ວນຢ່າງຕັ້ງຫຬ້າເຂົ້າ ໃນການເສີມຂະຫຍາຍສາຍພິວພັນມິດຕະພາບການຮ່ວມມືຮອບດ້ານຂອງສອງຊາດ ລາວ-ຫວຽດນາມ.

ເພື່ອສືບຕໍ່ການເພີ່ມທະວີສາຍພິວພັນມິດຕະພາບທີ່ເປັນມຸນເຊື້ອ, ຄວາມສາມັກຄືພິເສດ ແລະ ການຮ່ວມມືຮອບດ້ານ ລະຫວ່າງ ສອງລັດຖະບານ ລາວ-ຫວຽດນາມ ແລະ ທັງເປັນການເພີ່ມທະວີການຮ່ວມມືໃນຂະແໜນງານອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ສອງປະເທດ ລາວ-ຫວຽດນາມ, ພ້ອມດຽວກັນນີ້ ຍັງເປັນການຄໍານັບຮັບຕ້ອນ ສອງເຫັນການສໍາຄັນທາງດ້ານປະຫວັດສາດຂອງສອງປະເທດ ແລະ ທັງເປັນການສະຫະລິມສະຫລອງປີສາມັກຄືພິເສດ ລະຫວ່າງ ລາວ-ຫວຽດນາມ, ຄົບຮອບ 50 ປີ ແຫ່ງການສ້າງສາຍພິວພັນການຫຼຸດ (5/9/1962-5/9/2012) ແລະ 35 ປີ ແຫ່ງການ ເຊັ່ນສັນຍາມິດຕະພາບ ແລະ ການຮ່ວມມື (18/7/1977-18/7/2012). ສອງຝ່າຍພ້ອມກັນຢັ້ງຢືນວ່າ, ນີ້ແມ່ນກົນໄກການຮ່ວມມືທີ່ມີຄວາມຈໍາເປັນ ແລະ ມີປະສິດທິຜົນແນໃສເພີ່ມທະວີ ແລະ ເສີມຂະຫຍາຍສາຍພິວພັນມິດຕະພາບການຮ່ວມມືຮອບດ້ານ ລາວ-ຫວຽດນາມ.

ບັນພື້ນຖານເນື້ອໃນຈິດໃຈດັ່ງກ່າວ, ສອງຝ່າຍໄດ້ຕິລາຄາ ແລະ ຕີກລົງເປັນເອກະພາບກັນດັ່ງນີ້:

## 1. ການຮ່ວມມືທາງດ້ານການຄ້າ ລະຫວ່າງ ລາວ-ຫວຽດນາມ.

ກອງປະຊຸມໄດ້ຕີລາຄາສູງຕໍ່ຫມາກເຜົນທີ່ຍາດມາໄດ້ ໃນການຈັດຕັ້ງປະຕິບັດນີ້ອ່ານືບັນທຶກກອງປະຊຸມ ການຮ່ວມມືພັດທະນາການຄ້າຊາຍແດນ ລາວ-ຫວຽງດຸນມາ ຄັ້ງທີ VII ມາຮອດປະຈຸບັນ, ເຊິ່ງໄດ້ປະກອບສ່ວນໃນ ການພື້ນທະວີການພົວພັນ ເສດຖະກິດ-ສັງຄົມ ເວົ້າລວມ ລະຫວ່າງ ສອງປະເທດ, ເວົ້າສະເພາະແມ່ນໄດ້ປະກອບ ສ່ວນເຂົ້າໃນການແລກປັງນ ຫຼື-ຂາຍ ສິນຄ້າຜ່ານດ້ານຊາຍແດນສອງປະເທດ.

ຮອງຝ່າຍໄດ້ເອົາໃຈໃສ່ຢ່າງຕັ້ງໜີ້ ເພື່ອຈັດຕັ້ງປະຕິບັດໂຄງການພັດທະນາການຄ້າ ລາວ-ຫວຽດນາມ  
ໃນໄລຍະ 2012-2015. ເຖິງແມ່ນວ່າຈະໄດ້ຮັບຜົນສະຫ້ອນທາງດ້ານວິກິດການຕ່າງໆ ຫັ້ງພາຍໃນ ແລະ ພາບນອກ  
ແຕ່ການພິວພັນການຄ້າ ລາວ-ຫວຽດນາມ ໃນໄລຍະ 02 ປີ ຜ່ານມາ ພັດມີທ່າອ່ງງະຊາຍຕົວດີຂຶ້ນເປັນລໍາດັບ  
ສະແດງອອກໄດ້ດັ່ງນີ້:

- ການພື້ນປັນການຄ້າສອງຝ່າຍ ໃນປີ 2011 ມູນຄ່າການຄ້າ ລະຫວ່າງ ລາວ-ຫວຽດນາມ ສາມາດຂັ້ນລຸໄດ້ 734 ລ້ານ ໂດລາສະຫະລັດ ພື້ນຂຶ້ນ 49% ທັງບໃສ່ປີ 2010; ໃນນັ້ນ, ມູນຄ່າການສົ່ງອອກ ຂອງ ລາວ ໄປຫວຽດນາມ ແມ່ນ 460 ລ້ານ ໂດລາສະຫະລັດ ພື້ນຂຶ້ນ 57% ແລະ ຫວຽດນາມ ສົ່ງອອກມາລາວ ແມ່ນ 274 ລ້ານໂດລາສະຫະລັດ ພື້ນຂຶ້ນ 38%.

- ใน 06 เดือนตั้น ปี 2012 จำนวนบุนค่ากากนถ้าสอยสิ่งสามาດบันลุได้ 465 ล้าน ໂດລາສະຫະລັດ ຖ້າຫຍງໃສ່ໄລຍະຄງວກັນ ຂອງ ປີ 2011 ແມ່ນເພີ່ມຂຶ້ນ 33%; ໃນນັ້ນ, ບຸນຄ່າການສ້າງອອກຂອງລາວໄປ ຫວຽດນາມ ແມ່ນ 258 ລ້ານ ໂດລາສະຫະລັດ ເພີ່ມຂຶ້ນ 13% ແລະ ບຸນຄ່າການສ້າງອອກຂອງ ຫວຽດນາມ ມາລາວ ແມ່ນ 207 ລ້ານ ໂດລາສະຫະລັດ ເພີ່ມຂຶ້ນ 70%. ຕາມການຄາດຄະແນໄດຍອີງໃສ່ມູນຄ່າການຄ້າໃນ 06 ເດືອນທີ່ມີຜົນວ່າ ມູນຄ່າການຄ້າທີມີຕົກປິດຢູ່ 2012 ອາກະສນາດບັນລຸໄດ້ ປະມານ 927,8 ລ້ານ ໂດລາສະຫະລັດ.

ພ້ອມດງວກັນນັ້ນ, ສອງຝ່າຍບັງສືບຕໍ່ທີກລົງການໃຫ້ບຸລິມາສຶດການຫລຸດຜ່ອນອັດຕາພາສີ 50% ແລະ 0% ແລະ ບ້າໄດ້ເພີ່ມບາງລາຍການສົນຄ້ານໍາເຂົ້າ.

## 2. ภาระค่าใช้จ่ายของผู้ผลิต

## 2.1. งานสื้อสารเผยแพร่ปิดมัคหะนาฬาหน้าต่างวันเดือนปี ประจำปี พ.ศ. ๒๕๖๓

- ສອງເປົ້າຍໄດ້ປະສານສືມທຶນກັບບັນດາ ກະຊວງ, ຂະແນນງການກ່ຽວຂ້ອງ ແລະ ທີ່ອງຖິ່ນ ຂອງສອງປະແນດ ລົງສ້າຫລວດຕັບກຳຂໍ້ມູນຢູ່ບັນດາແຂວງຊາຍແດນ ລາວ-ຫວຽດນາມ ເພື່ອເປັນຂໍ້ມູນໃຫ້ແກ່ການຄົ້ນຄວ້າສ້າງແຜນແມ່ນີ້ດີ ພັດທະນາຕາຫານ່າງຕະຫລາດຊາຍແດນ ລາວ-ຫວຽດນາມ ຮອດປີ 2020.

- ສອງປ້າຍໄດ້ຈັດກອງປະຊຸມ ແລະ ຮັບຮອງເອົາແຜນແມ່ນີດ ພັດທະນາຕາຫັນໆງາງຕະຫລາດຊາຍແດນລາວ-ຫວຽດນາມ ຂອດປີ 2020 ຂຶ້ນທີ ນະຄອນໄຮ້ຈິມິນ ໃນລະຫວ່າງວັນທີ 25-27 ມິຖຸນາ 2012 ເພື່ອນໍາສະເໜີສອງກະຊວງ ອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ບໍລະສະເໜີຕໍ່ນໍາຍົກລັດຖະມົນຕີ ຂອງແຕ່ລະປະເທດ ພິຈາລະນາ ແລະ ຕິກລິ້ງຮັບຮອງ.

- ໄດຍປະຕິບັດຕາມທີ່ດັ່ງນີ້ ຂອງລັດຖະບານ, ກະຊວງອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ຫວຽດນາມ ໄດ້ເຊັ່ນຂໍຕົກລົງ ເລກທີ 6076/QD-BCT, ລົງວັນທີ 15/10/2012 ຮັບຮອງເອົາແຜນແມ່ນິດພັດທະນາຕາຫນ່າງຕະຫລາດຂະບາຍແດນ ລາວ-ຫວຽດນາມ ຮອດປີ 2020.

## 2.2. ໄຄງການຢືນລະດັບຕະຫລາດຫ້ວຍດິນດຳ.

ກະຊວງອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ຂອງທັງສອງຝ່າຍ ໄດ້ປະສານກັບບັນດາ ກະຊວງ, ຂະແໜນງການກ່ຽວຂ້ອງ ແລະ ອໍານາດການປົກຄອງທ້ອງຖິ່ນ ແຂວງຊຽງຂວາງ (ລາວ) ແລະ ອໍານາດການປົກຄອງແຂວງເຖອນ (ຫວຽດນາມ) ສໍາເລັດໂຄງການກະກຽມລົງທຶນ. ປະຈຸບັນກະຊວງອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ຂອງສອງຝ່າຍກໍາລັງສະເໜີໃຫ້ຕົ້ນທີ່ ພິຈາລະນາ, ອະນຸມັດ ໂຄງການດັ່ງກ່າວ ເພື່ອໃຫ້ສາມາດເລີ່ມຕົ້ນດໍາເນີນໂຄງການໃນຕົ້ນປີ 2013.

### 3. ບັນຫາຄົງຄ້າ.

ຄົງຄ່ອງກັບຜົນງານທີ່ຍາດມາໄດ້ໃນໄລຍະຜ່ານມາ; ເຖິງວ່າທັງສອງຝ່າຍໄດ້ພະຍາຍາມສູ່ຊີມຈັດຕັ້ງປະຕິບັດ ຄາດຫມາຍ ຂອງສອງລັດຖະບານໄດ້ວາງອອກ, ແຕ່ວ່າ ການລະດົມທຶນຮອນ ແລະ ການດຶງດູດການລົງທຶນເຂົ້າ ໃນການພັດທະນາເສັ້ນທາງຄົມມະນາຄົມ, ພື້ນຖານໂຄງລ່າງ, ຕະຫລາດຊາຍແດນ ຍັງມີຄວາມຫຍຸ້ງຍາກ ແລະ ມີ ຄວາມຈໍາກັດ ເປັນຕົ້ນແມ່ນ:

- ການຈັດຕັ້ງປະຕິບັດບັນດາໂຄງການຕະຫລາດຊາຍແດນຍັງມີຄວາມຊັກຊັ້າ ຖ້າຫຼັບໄສ່ແຜນການທີ່ສອງຝ່າຍໄດ້ວາງອອກ ໂດຍສະເພາະໂຄງການຍົກລະດັບຕະຫລາດຫ້ວຍດິນດໍາ.
- ການພັດທະນາຊາຍແດນຂອງສອງຝ່າຍຍັງບໍ່ທັນສົມດຸນ ເປັນຕົ້ນແມ່ນເຂດເສດຖະກິດພິເສດ ແດນສະຫວັນ (ແຂວງສະຫວັນນະເຂດ) ກັບ ເຂດເສດຖະກິດພິເສດ ລາວບາວ (ແຂວງກວາງຈີ).
- ການຍົກລະດັບ ແລະ ຂະຫຍາບຕາຫນ່າງເສັ້ນທາງຄົມມະນາຄົມ ຍັງມີຄວາມຈໍາກັດ ໂດຍສະເພາະບາງເສັ້ນທາງແຕ່ທ້ອງຖິ່ນຫາຊາຍແດນ ສາມາດເດີນທາງໄປໄດ້ແຕ່ລະດູຄົງວ. ພ້ອມດຽວກັນ; ການປະຕິບັດຂໍຕິກລົງກ່ຽວກັບການສ້າງເງື່ອນໄຂອໍານວຍຄວາມສະດວກໃຫ້ແກ່ ຄົມ, ສິນຄ້າ ແລະ ພາຫະນະ ຜ່ານດໍານາຊາຍແດນບາງບ່ອນຂອງທັງສອງປະເທດຍັງບໍ່ທັນປະຕິບັດໄດ້ດີເຫັນທີ່ຄວນ.

### 4. ມາດຕະການ ແລະ ກົມໄກການຮ່ວມມືພັດທະນາການຄ້າຊາຍແດນ.

ເພື່ອເປັນການເພີ່ມທະວີການຮ່ວມການພັດທະນາການຄ້າຊາຍແດນ ແລະ ທັງເປັນການປະກອບສ່ວນຮັດໃຫ້ຄາດຫມາຍທີ່ລັດຖະບານສອງຝ່າຍວາງອອກ ໂດຍສະເພາະການຮັດໃຫ້ມູນຄ່າການຄ້າສອງຝ່າຍສາມາດບັນລຸໄດ້ 02 ຕື່ ໂດລາສະຫະລັດ ໃນປີ 2015, ສອງຝ່າຍເປັນເອກະພາບສ້າງແຜນການເຄື່ອນໄຫວ ດັ່ງນີ້:

- ສອງຝ່າຍຈະສືບຕໍ່ປະສານສົມທຶນຈັດຕັ້ງປະຕິບັດໂຄງການ “ແຜນແມ່ບົດພັດທະນາຕາຫນ່າງຕະຫລາດຊາຍແດນ ລາວ-ຫວຽດນາມ ຮອດປີ 2020” ປຶນພື້ນຖານແຜນການທີ່ແຕ່ລະຝ່າຍໄດ້ຮັບຮອງເອົາ ແລະ ພ້ອມກັນກະກຽມບັນດາຂັ້ນຕອນເອກະສານ ເພື່ອນໍາສະເໜີການນໍາພິຈາລະນາຮັບຮອງເອົາ ໂຄງການຍົກລະດັບຕະຫລາດຫ້ວຍດິນດໍາ ໃຫ້ສາມາດເລີ່ມຕົ້ນດໍາເນີນໂຄງການໃນປີ 2013. ພ້ອມກັນນັ້ນ, ກ່ຈະສຸມໃສ່ພັດທະນາຕະຫລາດຊາຍແດນ ຕິດພັນກັບການພັດທະນາການທ່ອງທ່ຽວ ເຊັ່ນ: ເຂດການຄ້າຊາຍແດນສືບຫຸນ (ແຂວງເບິ່ງສາລີ) - ໄຕາຈາງ (ແຂວງຄຸງນິບງົນ) ແລະ ຕະຫລາດຊາຍແດນ ນາຊອນ (ແຂວງຫຼວງພະບາງ). - ຫ້ວຍປວກ (ແຂວງຄຸງນິບງົນ), ...
- ສອງຝ່າຍຈະປະສານສົມທຶນຄົ້ນຄວ້າ ກ່ຽວກັບການສ້າງ “ລະບຽບການຄຸ້ມຄອງຕະຫລາດຊາຍແດນຮ່ວມລະຫວ່າງ ລາວ ແລະ ຫວຽດນາມ” ໂດຍທຶນລອງນໍາໃຊ້ຢູ່ບ່າງຈຸດຕະຫລາດຕາມແນວຊາຍແດນຮ່ວມລະຫວ່າງ ລາວ ແລະ ຫວຽດນາມ” ໂດຍທຶນລອງນໍາໃຊ້ຢູ່ບ່າງຈຸດຕະຫລາດຕາມແນວຊາຍແດນ.
- ສອງຝ່າຍຈະຮ່ວມກັນຈັດຕັ້ງການກວດກາ ການຄຸ້ມຄອງຕະຫລາດຊາຍແດນ, ຕິກລົງໃຫ້ບຸລິມາສິດອັດຕາພາສີ 50% ແລະ 0%, ວຸກປະຕິບັດຂໍຕິກລົງ ຮ້າໄນຍ ປີ 2007 ກ່ຽວກັບການສ້າງເງື່ອນໄຂອໍານວຍຄວາມສະດວກໃຫ້ແກ່ ຄົມ, ສິນຄ້າ ແລະ ພາຫະນະ ຜ່ານດໍານາຊາຍແດນ ລາວ-ຫວຽດນາມ 02 ຊັ້ນຕື່ປີ. ພ້ອມ ດຽວກັນ, ສອງຝ່າຍຈະປະສານ ສົມທຶນກັບຕາກະຊວງ, ຂະແໜນງການກ່ຽວຂ້ອງ ຊຸກຍຸການປະຕິບັດການກວດການປະຕິບັດງວ, ການກວດກາຈຸດດຽວ ຢູ່ຖຸດໍານາສາກົນ ແດນສະຫວັນ (ແຂວງສະຫວັນນະເຂດ) - ລາວບາວ (ແຂວງກວາງຈີ).

- ສອງຝ່າຍຈະເພີ່ມທະວີການແລກປ່ຽນຂໍ້ມູນຂ່າວສານ ແລະ ປິດຮຽນ ໃນການຄຸ້ມຄອງການຄ້າຊາຍແດນ ກັບບັນດາຂະແໜງການທີ່ກ່ຽວຂ້ອງ ບຸ້ຂັ້ນສຸນກາງ ແລະ ທ້ອງຖິ່ນ, ພ້ອມທັງແຈ້ງສະພາບການຄ້າຊາຍແດນ, ໄກສະນາ ແລະ ເຜີຍແຕ່ ກົນໄກ, ນະໂຍບາຍການຄ້າຊາຍແດນ ໃຫ້ແກ່ປະຊາຊົນຢູ່ຂີ້ງເຂດຊາຍແດນ ແລະ ພາກທຸລະກິດ ຂອງທັງສອງປະເທດ.

- ສອງຝ່າຍຈະປະສານກັບບັນດາທ້ອງຖິ່ນຊາຍແດນ ເພື່ອເພີ່ມທະວີງການການຄຸ້ມຄອງຕະຫລາດ ແນ ໄສ່ຫາລຸດຜ່ອນການຄ້າຂາຍນອກລະບົບ. ໃນນັ້ນ, ແນໃສ່ຄຸ້ມຄອງສິນຄ້າປະເທດ: ໄມ້, ປາສູບ, ສັດປ່າ ທີ່ມອນໃນ ບັນຊີຄຸ້ມຄອງ ...

## 5. ການຈັດກອງປະຊຸມຄັ້ງທີ IX

ສອງຝ່າຍຕົກລົງກັນ ຈະຈັດກອງປະຊຸມການຮ່ວມມືພັດທະນາການຄ້າຊາຍແດນ ລາວ-ຫວຽດນາມ ຄັ້ງທີ IX ໃນປີ 2014 ຢູ່ທີ່ ສສ ຫວຽດນາມ ຄຽງຄຸ້ກັບການຈັດຕະຫລາດນັດ ແລະ ກອງປະຊຸມພົບປະນັກທຸລະກິດທັງສອງ ຝ່າຍ ໃນໄລຍະກອງປະຊຸມດັ່ງກ່າວ. ສ່ວນວັນເວລາ ແລະ ສະຖານທີ່ລະອຽດ ຈະແຈ້ງໃຫ້ກັນຊາບຕາມພາຍຫລັງ.

ຄະນະຜູ້ແທນກະຊວງອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ສສ ຫວຽດນາມ ໄດ້ສະແດງຄວາມຂອບໃຈຢ່າງເລິກ ເຊິ່ງຕໍ່ຄະນະນໍາກະຊວງອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ສປປ ລາວ ແລະ ການນໍາຂອງແຂວງ ເຊກອງ ທີ່ໄດ້ໃຫ້ການ ຕ້ອນຮັບຢ່າງອືບອຸນ ແລະ ເຕັມໄປບ້າວຍໄນຕີຈິດມີດຕະພາບ ແລະ ຄວາມສາມັກຄືແບບພື້ເສດ ລາວ-ຫວຽດນາມ.

ບົດບັນທຶກສະບັບນີ້ ໄດ້ຮັດຂຶ້ນທີ່ເມືອງລະມາມ, ແຂວງ ເຊກອງ, ສາຫາລະນະລັດ ປະຊາທິປະໄຕ ປະຊາຊົນລາວ ໃນວັນທີ 18 ຕຸລາ 2012 ເປັນສອງສະບັບຕົ້ນ, ສະບັບພາສາລາວ ແລະ ສະບັບພາສາຫວຽດນາມ, ແຕ່ລະຝ່າຍຮັກສາໄວ້ ຝ່າຍລະ 01 ສະບັບ, ທັງສອງສະບັບລົວແລ້ວແຕ່ມີຄຸນຄ້າເທົ່າທຽມກັນ.

ລັດຖະມົນຕີຊ່ວຍວ່າການ  
ກະຊວງ ອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ສປປ ລາວ

ລັດຖະມົນຕີຊ່ວຍວ່າການ  
ກະຊວງ ອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ສສ ຫວຽດນາມ

ເຂັ້ມມະນີ ພິມເສນາ

ທັງວຽນ ຕິມ ຕັ້ງ

## ສາລະບານ |

### ບັນຊີລາຍຊື່ຄະນະຜູ້ແທນປ່າຍລາວ ເຂົ້າຮ່ວມກອງປະຊຸມ ການຮ່ວມມືພັດທະນາການຄ້າຊາຍແດນ ລາວ-ຫວຽດນາມ ຄັ້ງທີ VIII

#### ຜູ້ແທນຈາກພາກລັດ

- |    |                           |   |
|----|---------------------------|---|
| 1  | ທ່ານ ນ. ເຂັ້ມມະນີ ພິນເສນາ | ລັດຖະມົນຕີຊ່ວຍວ່າການ, ກະຊວງອຸດສາຫະກຳ ແລະ ກາຄົາ  |
| 2  | ທ່ານ ນ. ບານສະຕິ ແກບພະວົງ  | ຮັກສາຫະນີທີ່ວ້າກົມການນໍາເຂົ້າ ແລະ ສິ່ງອອກ   |
| 3  | ທ່ານ ນ. ວັນນີ ແສນມະນີຈັນ  | ຮອງທີ່ວ້າກົມການຈັດຕັ້ງ ແລະ ພົມວັດນາ   |
| 4  | ທ່ານ ສຸລືຍິນ ພິລາວົງ      | ຮອງທີ່ວ້າກົມການຄ້າພາຍໃນ   |
| 5  | ທ່ານ ເຂັ້ມເດັດ ສີຫາວົງ    | ຮອງທີ່ວ້າກົມການນໍາເຂົ້າ ແລະ ສິ່ງອອກ   |
| 6  | ທ່ານ ໄຊທີ່ແດດ ອິນທະສອນ    | ທົວທ້ານພະແນກ, ກົມການນໍາເຂົ້າ ແລະ ສິ່ງອອກ  |
| 7  | ທ່ານ ວັນໄຊ ແກ້ວຄໍາພັນ     | ທົວທ້ານພະແນກ, ກົມການນໍາເຂົ້າ ແລະ ສິ່ງອອກ  |
| 8  | ທ່ານ ດໍາໃບ ສິດທິລາດວົງສາ  | ຮອງທີ່ວ້າພະແນກ, ກົມການນໍາເຂົ້າ ແລະ ສິ່ງອອກ  |
| 9  | ທ່ານ ນ. ສຸພາພອນ ອິນທະພິນ  | ຮອງທີ່ວ້າພະແນກ, ກົມການນໍາເຂົ້າ ແລະ ສິ່ງອອກ  |
| 10 | ທ່ານ ແກ້ວຕາ ສີຮີຈັນແດງ    | ວ/ກ, ການກົມນໍາເຂົ້າ ແລະ ສິ່ງອອກ   |
| 11 | ທ່ານ ພອນໄຊ ຈັນທະວົງ       | ວ/ກ, ການກົມນໍາເຂົ້າ ແລະ ສິ່ງອອກ   |
| 12 | ທ່ານ ສອນພັນ ເລືອງຄໍາມາ    | ວ/ກ, ການກົມນໍາເຂົ້າ ແລະ ສິ່ງອອກ   |
| 13 | ທ່ານ ຂັນຄໍາ               | ວ/ກ, ຫ້ອງການກະຊວງ   |
| 14 | ທ່ານ ນ. ສຸພາພອນ ທີບພະວົງ  | ວ/ກ, ກົມການນໍາເຂົ້າ ແລະ ສິ່ງອອກ   |
| 15 | ທ່ານ ຖຸລາໄຊ ພັນທະວົງ      | ວ/ກ, ກົມນະໂຍບາຍການຄ້າຕ່າງປະເທດ  |
| 16 | ທ່ານ ສິງຫາ ສິ່ງສະຫວັນ     | ຮອງທີ່ວ້າກົມການຄ້າຕ່າງປະເທດ ຄະນະກໍາມະທິການຮ່ວມມື ລາວ -<br>ຫວຽດນາມ, ກະຊວງແຜນການ ແລະ ການລົງທຶນ. |
| 17 | ທ່ານ ແສງສະຫງົງ ວົງພູທອນ   | ທົວທ້ານ, ຫ້ອງກາຄະນະກໍາມະການຊາຍແດນເຫັນຊາດ, ກະຊວງ<br>ການຕ່າງປະເທດ                               |
| 18 | ທ່ານ ພັຕ ຄໍາພອນ ສິ່ງທິລາດ | ຮອງທີ່ວ້າກົມການຄ້າຕ່າງປະເທດ ກວດຄົນເຂົ້າອອກເມືອງ,<br>ກະຊວງປ້ອງກັນຄວາມສະຫງົບ                    |
| 19 | ທ່ານ ບຸນເກີດ ບຸນພະອັກສອນ  | ທົວທ້ານເຂດການຄ້າຊາຍແດນແດນສະຫວັນ   |
| 20 | ທ່ານ ແກ້ວອໍາພອນ ແສງນວນຈັນ | ພາສີເຂດ 4, ກົມພາສີ, ກະຊວງການເງິນ  |
| 21 | ທ່ານ ອຸ່ນແກ້ວ ກອງ         | ຮອງທີ່ວ້າພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຂວງເຟັງສາລີ   |
| 22 | ທ່ານ ອຸ່ນຄໍາ ໜ້ວກ         | ທົວທ້ານເຂະແໜນງ, ພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ<br>ແຂວງເຟັງສາລີ                                     |
| 23 | ທ.ນ. ພວງແສງ ສຸຂະທ່ານມະວົງ | ຮອງທີ່ວ້າພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຂວງທົວພັນ   |
| 24 | ທ່ານ ທຸມມາ ລັດຈະເລີນ      | ທົວທ້ານເຂະແໜນງ, ພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ<br>ແຂວງທົວພັນ                                       |
| 25 | ທ່ານ ດຣ ຄໍາປາວ            | ທົວທ້ານພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຂວງຂຽງຂວາງ  |
| 26 | ທ່ານ ບຸນຄົງ ນັນທະວົງ      | ທົວທ້ານເຂະແໜນງ, ພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ<br>ແຂວງຂຽງຂວາງ                                      |

27	ທ່ານ ສິມສັກ ບຸນມາເພັດ	ຫົວໜ້າພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຂວງຫລວງພະບາງ
28	ທ່ານ ນ. ທອງພັ້ງ ຜາສູກ	ຫົວໜ້າຂະແໜງ, ພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າແຂວງຫລວງພະບາງ
29	ທ່ານ ສະຫວຸນ ສະຫວ່າງ	ຫົວໜ້າພະແນກພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຂວງບໍລິຄ້າໄຊ
30	ທ່ານ ຕຸ້ຍ ຈັນທະມີງຄຸນ	ຮອງຫົວໜ້າຂະແໜງ, ພະແນກອຸດສາຫະກຳແລະການຄ້າ ແຂວງບໍລິຄ້າໄຊ
31	ທ່ານ ນ. ບຸນໄທ ລອດທ່າມະວົງ	ຮອງຫົວໜ້າພະແນກພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຂວງຄໍາມ່ວນ
32	ທ່ານ ເພັດສະຫມອນ ສັງສົນໄຊ	ຮອງຫົວໜ້າຂະແໜງ, ພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຂວງຄໍາມ່ວນ
33	ທ່ານ ບຸນດາໄລ ເຄມນະວົງ	ຮອງຫົວໜ້າພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຂວງສະຫວັນນະເຂດ
34	ທ່ານ ດຣ ໂພໄຊ ສິດທິໄຊ	ຮອງຫົວໜ້າຂະແໜງ, ພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຂວງສະຫວັນນະເຂດ
35	ທ່ານ ບຸນຊູ ລັດສະຫມີ	ຮອງຫົວໜ້າພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຂວງສາລະວັນ
36	ທ່ານ ສຸກໄຊ ຈັນທະນະຄອນ	ຮອງຫົວໜ້າຂະແໜງ, ພະແນກອຸດສາຫະກຳແລະການຄ້າ ແຂວງສາລະວັນ
37	ທ່ານ ບຸນທຽນ ວົງພູທອນ	ຫົວໜ້າພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຂວງອັດຕະປີ
38	ທ່ານ ຖາວອນ ວັນນະສຶດ	ຫົວໜ້າຂະແໜງ, ພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຂວງອັດຕະປີ
39	ທ່ານ ສິມບຸນ ວົງຄໍາຫລັກ	ຮອງຫົວໜ້າພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຂວງຈຳປາສັກ
40	ທ່ານ ວິໄລສອນ ແກ້ວລາສີ	ຫົວໜ້າພະແນກ, ພະແນກອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ ແຂວງຈຳປາສັກ

#### ຜູ້ແທນຈາກພາກເອກະຊົນ

1	ທ່ານ ຄໍາພັດ ຈັນທະລີ	ອ້ານວຍການ ບໍລິສັດຖຸນໍສ່ວນແດນໜີອການຄ້າ ຂາອອກ - ຂາເຊົ້າ (ແຂວງຫົວພັນ)
2	ທ່ານ ຂັ້ນໄຊ ໄຊຍະວົງ	ອ້ານວຍການໂຮງງານປຸງແຕ່ງໄມ້ຄົບວົງຈອນ (ແຂວງຫົວພັນ)
3	ທ່ານ ຄໍາພູ ວັນນະຈັກ	ຫົວໜ້າ ລັດວິສະຫະກິດ ການຄ້າພັດ ທະນາ ຂາເຊົ້າ - ຂາອອກ (ແຂວງຊຽງຂວາງ)
4	ທ່ານ ສີສິມພູ ມັນທະພອນ	ປະທານສະມາຄົມປຸງແຕ່ງໄມ້ (ແຂວງຊຽງຂວາງ)
5	ທ່ານ ພຳມ ວັນເກືອງ	ຫົວໜ້າ ບໍລິສັດ ອົງຕວນການຄ້າ ຂາອອກ - ຂາເຊົ້າ ຈຳກັດ ຜູ້ດຽວ (ແຂວງ ຫລວງພະບາງ)

6	ທ່ານ ພາມ ວັນຈ່ອງ	ທົວທ່ານ ລັດວິສາຫະກິດເຕັບຊື້ເຄື່ອງ ກະສິກຳ - ເຄື່ອງປາ ເພື່ອສິ່ງອອກ (ແຂວງຫລວງພະບາງ)
7	ທ່ານ ມູນທະລາ	ອໍານວຍການລັດວິສາຫະກິດພັດທະນາ ຂຸນນະບົດເພື່ອຮ່ວມມື ລາວ - ຫວຽດນາມ (ແຂວງບໍລິຄໍາໄຊ)
8	ທ່ານ ແສງແກ້ວ ອຸນາລິມ	ອໍານວຍການ ບໍລິສັດ ວັນນະແສງການ ຄ້າຂອອກ - ຂາເຂົ້າ (ແຂວງບໍລິຄໍາໄຊ)
9	ທ່ານ ວິໄຊ ແກ້ວສະຫວ່າງ	ອໍານວຍການ ບໍລິສັດ ໄຊສະຫວ່າງ ການຄ້າ (ແຂວງບໍລິຄໍາໄຊ)
10	ທ່ານ ແຊມ ເລັ່ງສະຫວັດ	ກຸ່ມບໍລິສັດ ພອນສັກ (ແຂວງຄໍາມ່ວນ)
11	ທ່ານ ວາດສະຫນາ	ກຸ່ມໂຮງສີເຂົ້າພັດທະນາແຂວງຄໍາມ່ວນ
12	ທ່ານ ເລືອງໄຊ ບຸນໂຊກວັນ	ຮອງປະຫານສະພາການຄ້າ ແລະ ອຸດສາຫະກຳ ແຂວງ ສະຫວັນນະເຂດ
13	ທ່ານ ບຸນເໝັງ ເພັດສິນໍລາດ	ຄະນະສະພາການຄ້າ ແລະ ອຸດສາຫະກຳ ແຂວງສະຫວັນນະ ເຂດ
14	ທ່ານ ວັນດາ ເຕີອນກວາງຮຸຍ	ອໍານວຍການ ບໍລິສັດ ວັນດາການຄ້າ ຂາເຂົ້າ - ຂາອອກ (ແຂວງສາລະວັນ)
15	ທ.ນ. ທະນິວອນ ສີລາຄວງໃຈ	ອໍານວຍການໂຮງຊ່າງຫັດຖະກຳແບບຄອບຄົວວັນລານສ່ວນ ບຸກຄົນ (ແຂວງສາລະວັນ)
16	ທ່ານ ຄໍາໄພ ຄໍາພິລາວົງ	ອໍານວຍການ ລັດວິສາຫະກິດການຄ້າ ຂາເຂົ້າ - ຂາອອກ (ແຂວງອັດຕະປີ)
17	ທ່ານ ເງື່ອງ	ບໍລິສັດ ຮວງແອ່ງປາລາຍ (ແຂວງອັດຕະປີ)

## ສາລະບານ II

### ບັນຊີລາຍເຊື້ອັດທະນຫວຽດນາມ ເຂົ້າຮ່ວມກອງປະຊຸມ ການຮ່ວມມືພັດທະນາການຄ້າຊາຍແດນ ລາວ-ຫວຽດນາມ ຄັ້ງທີ VIII

#### I. ຜູ້ແທນຈາກກະຊວງອຸດສາຫະກຳ ແລະ ການຄ້າ

- |                                 |   |
|---------------------------------|---|
| 1. ທ່ານ NGUYỄN CẨM TÚ           | ລັດຖະມິນທີຂ່ວຍວ່າການ ກຊ ອຄ ຫວຽດນາມ      |
| 2. ທ່ານ HOÀNG MINH TUẤN         | ທົ່ວທ້ານໍາກົມການຄ້າພຸດຍ                 |
| 3. ທ່ານ PHẠM SÝ CHUNG           | ຮັກສາການທົ່ວທ້ານໍາກົມແຜນການ             |
| 4. ທ່ານ ĐÌNH VĂN THÀNH          | ທົ່ວທ້ານສະຖາບັນຄົ້ນຄວ້າການຄ້າ           |
| 5. ທ່ານ NGUYỄN VĂN LÁI          | ຮອງທົ່ວທ້ານໍາກົມການຄ້າພຸດຍ              |
| 6. ທ່ານ TRẦN THANH HẢI          | ຮອງທົ່ວທ້ານໍາກົມນໍາເຂົ້າສິ່ງອອກ         |
| 7. ທ່ານ.ນາງ PHẠM THỊ HỒNG THANH | ຮອງທົ່ວທ້ານໍາກົມຕະຫລາດອາຊີ-ປາຊີມິກ      |
| 8. ທ່ານ ĐỖ THANH LAM            | ຮອງທົ່ວທ້ານໍາຄຸ້ມຄອງຕະຫລາດ              |
| 9. ທ່ານ HOÀNG THỌ XUÂN          | ຊ່ຽວຊານສະຖາບັນຄົ້ນຄວ້າການຄ້າ            |
| 10. ທ່ານ BÙI BÁ NGHIÊM          | ວິຊາການກົມການຄ້າພຸດຍ                    |
| 11. ທ່ານ ĐỖ HUY QUANG           | ຮອງທົ່ວທ້ານໍາພະແນກການເງິນ, ຫ້ອງການກະຊວງ |
| 12. ທ່ານ LÊ MINH NGỌC           | ວິຊາການກົມແຂ່ງຂັນ-ບ້ອງຍໍ                |
| 13. ທ່ານ PHẠM TUẤN ĐẠI          | ວິຊາການກົມສິ່ງເສີມການຄ້າ                |
| 14. ທ່ານ ĐỖ HỮU TÙNG            | ວິຊາການກົມການຄ້າພຸດຍ                    |

#### II. ຜູ້ແທນຈາກສະຖານທຸດຫວຽດນາມຢູ່ລາວ

- |                            |  |
|----------------------------|--|
| 15. ທ່ານ NGUYỄN QUANG TÍNH | ກົງສຸນໃຫຍ່ຫວຽດນາມປະຈໍາແຂວງຈຳປາສັກ      |
| 16. ທ່ານ TRẦN BẢO GIÁM     | ທີ່ປຶກສາຫາງດ້ານການຄ້າຫວຽດນາມປະຈໍາລາວ   |
| 17. ທ່ານ PHẠM TUẤN HÙNG    | ເລຂາກົງສຸນໃຫຍ່ຫວຽດນາມປະຈໍາ ແຂວງຈຳປາສັກ |

#### III. ຜູ້ແທນຈາກ ກະຊວງ ແລະ ຂະແຫນງການກ່ຽວຂ້ອງ

##### ຫ້ອງວ່າການລັດຖະບານ

- |                                 |   |
|---------------------------------|---|
| 18. ທ່ານ.ນາງ TRẦN THỊ MAI HƯƠNG | ຮັກສາການຮອງທົ່ວທ້ານໍາກົມພົວພັນຕ່າງປະເທດ |
|---------------------------------|---|

##### ກະຊວງປ້ອງກັນຄວນສະຫງົບ

- |                            |
|----------------------------|
| 19. ທ່ານ NGUYỄN ĐÌNH THUẬN |
|----------------------------|

ຮອງທົ່ວທ້ານໍາກົມ A85,  
ກົມໃຫຍ່ປ້ອງກັນຄວນສະຫງົບ ||

##### ກະຊວງກະສິກຳ ແລະ ພັດທະນາຊຸມນະບິດ

- |                       |
|-----------------------|
| 20. ທ່ານ ĐÀM NGỌC NĂM |
|-----------------------|

ຮອງທົ່ວທ້ານໍາກົມການປຸງແຕ່ງຜະລິດຕະພັນສັດນໍ້າ-

ສັດປ່າ ແລະ ການຜະລິດເກືອ

ກະຊວງການງົມ

21. ທ່ານ VŨ VIỆT ĐỨC

ຮອງຫົວໜ້າກົມຄຸມຄອງກວດກາ, ກົມໃຫຍ່ພາສີ

ກະຊວງແຜນການ ແລະ ການລົງທຶນ

22. ທ່ານ.ນາງ HỒ PHƯƠNG CHI

ຮອງຫົວໜ້າກົມເສດຖະກິດການບໍລິການ  
ວິຊາການເອກກົມການຄ້າຕ່າງປະເທດ

ທະນາຄານກາງ

24. ທ່ານ NGUYỄN NGỌC MINH

ຮອງຫົວໜ້າກົມຄຸມຄອງເງິນຕາຕ່າງປະເທດ

ກະຊວງສາທາລະນະສຸກ

25. ທ່ານ NGUYỄN HÙNG LONG

ຮອງຫົວໜ້າກົມສຸຂະອະນາໄມອາຫານ

ກະຊວງປ້ອງກັນປະເທດ

26. ທ່ານ ĐỖ KHẮC PHONG

ຮອງຫົວໜ້າພະແນກດໍານຊາຍແດນ,  
ກົມດໍານຊາຍແດນ

#### IV. ຜູ້ແທນຈາກບັນດາແຂວງ

ແຂວງດຽງບຽນ

27. ທ່ານ LÊ THÀNH ĐÔ

ຮອງປະທານກໍາມາທິການປະຊາຊົນແຂວງ

28. ທ່ານ PHẠM VIỆT DŨNG

ຮອງຫົວໜ້າພະແນກ ອັດ ແຂວງ

29. ທ່ານ HỒ QUANG TRUNG

ຮອງຫົວໜ້າຫ້ອງວ່າການແຂວງ

ແຂວງເຊີນລາ

30. ທ່ານ BÙI ĐỨC HẢI

ຮອງປະທານກໍາມາທິການປະຊາຊົນແຂວງ

31. ທ່ານ NGUYỄN DUY NHƯỢNG

ຫົວໜ້າພະແນກ ອັດ ແຂວງ

32. ທ່ານ LỘC MẬU TRIỀN

ປະທານສະພາບລິຫານ, ຫົວໜ້າບໍລິສັດ

ກະສິກໍາຊຽງສູງ

33. ທ່ານ VI ANH TUẤN

ຫົວໜ້າພະແນກພາຍໃນ, ຄະນະກໍາມາທິການປະຊາຊົນ

34. ທ່ານ.ນາງ ĐỖ THỊ BÍCH CHÂU

ຮອງຫົວໜ້າພະແນກຄຸມຄອງການຄ້າ, ພະແນກ

ອັດ ແຂວງ

35. ທ່ານ NGUYỄN THÀNH VĂN

ຫ້ອງການຂະແຫນງສະຖານທີດ, ຄະນະກໍາມາທິການປະ  
ຊາຊົນແຂວງ

### ແຂວງແຫງເຮືອ

36. ທ່ານ HOÀNG VĂN HÙNG
37. ທ່ານ TRÂN HÒA
38. ທ່ານ HOANG VĂN BÌNH
39. ທ່ານ NGHIÊM PHÚ LÂM

ທົວທ້ານ້າພະແນກ ອຄ ແຂວງ  
ທົວທ້ານ້າຄະນະຄຸ້ມຄອງເຂດເສດຖະກິດ ວຽຊີນ  
ຜູ້ອໍານວຍການບໍລິສັດນໍາມັນເຊື້ອໄຟ ແຂວງ ເຊີນລາ  
ທົວທ້ານ້າພະແນກຄຸ້ມຄອງການນໍາເຂົ້າ ແລະ  
ສິ່ງອອກ, ພະແນກ ອຄ ແຂວງ

### ແຂວງເງົາອານ

40. ທ່ານ TRẦN KIM THÀNH
41. ທ່ານ TRẦN ĐỨC CHÍNH
42. ທ່ານ VÕ VĂN TÂN
43. ທ່ານ VÕ QUANG TRUNG

ຮອງທົວທ້ານ້າພະແນກ ອຄ ແຂວງ  
ທົວທ້ານ້າພະແນກຄຸ້ມຄອງການຄ້າ, ພະແນກ ອຄ  
ແຂວງ  
ຜູ້ອໍານວຍການບໍລິສັດຫຼຸນສ່ວນ ບໍລິການ ແລະ  
ຂົນສົ່ງ Petro ແຂວງເງົາຕິງ  
ຜູ້ອໍານວຍການບໍລິສັດຫຼຸນສ່ວນ ລົງທຶນກໍສ້າງ ແລະ  
ການຄ້ານໍາເຂົ້າສິ່ງອອກ ຫວງດອອງ

### ແຂວງຮາຕິງ

44. ທ່ານ NGUYỄN VĂN DŨNG
45. ທ່ານ PHẠM TRẦN ĐỆ
46. ທ່ານ NGUYỄN VĂN VIỆT
47. ທ່ານ ĐÀO ANH VĂN

ຮອງທົວທ້ານ້າພະແນກ ອຄ ແຂວງ  
ຮອງທົວທ້ານ້າຄະນະຄຸ້ມຄອງເຂດເສດຖະກິດ  
ດ້ານເກົາແຈວ

ຮອງທົວທ້ານ້າພະແນກຮ່ວມມືສາກົນ,  
ພະແນກການຕ່າງປະເທດແຂວງ  
ຜູ້ອໍານວຍການບໍລິສັດຫຼຸນສ່ວນການຄ້າ Mitraco

### ແຂວງກວາງບົງ

48. ທ່ານ ĐINH MINH CHẤT
49. ທ່ານ ĐINH NGỌC QUẾ
50. ທ່ານ.ນາງ NGUYỄN THỊ HỒNG
51. ທ່ານ CAO NGỌC ANH

ຮອງທົວທ້ານ້າພະແນກ ອຄ ແຂວງ  
ຮອງທົວທ້ານ້າຄະນະຄຸ້ມຄອງເຂດເສດຖະກິດ  
ກວາງບົງ  
ຮອງທົວທ້ານ້າພະແນກຄຸ້ມຄອງການຄ້າ, ພະແນກ  
ອຄ ແຂວງ..

ຮອງຜູ້ອໍານວຍການບໍລິສັດຫຼຸນສ່ວນ ຂຶງປາງ

**ແຂວງກວາງຈີ**

52. ທ່ານ **NGUYỄN HỮU DŨNG**  
 53. ທ່ານ **LÊ QUANG VĨNH**  
 54. ທ່ານ **NGUYỄN VĂN BÌNH**  
 55. ທ່ານ **THÁI XUÂN KHÁNG**

ຮອງປະທານກຳມາທິການປະຊາຊົນແຂວງ  
 ຫົວຫມ້າພະແນກ ອຄ ແຂວງ  
 ຮອງຫົວໜ້າຄະນະຄຸມຄອງເຂດເສດຖະກິດແຂວງ  
 ບໍລິສັດ ການຄ້າ ກວາງຈີ ຈຳກັດມະຫາຊົນ  
 ແຂວງກວາງຈີ

**ແຂວງເທືອທຽນເຫັນ**

56. ທ່ານ **VÕ PHI HÙNG**

ຫົວຫມ້າພະແນກ ອຄ ແຂວງ

**ແຂວງກວາງນາມ**

57. ທ່ານ **NGUYỄN QUANG THỦ**

ຮອງຫົວໜ້າພະແນກ ອຄ ແຂວງ  
 ຮອງຫົວໜ້າຄະນະຄຸມຄອງເຂດເສດຖະກິດ  
 ດ້ານນາມຢ່າງ

58. ທ່ານ.ນາງ **LÊ THỊ THU BÓN**

ຫົວໜ້າພະແນກຄຸມຄອງການຄ້າ, ພະແນກ ອຄ  
 ແຂວງ

59. ທ່ານ **NGUYỄN QUANG LÂM**

ເລຂາພັກເມືອງພູນີງ

60. ທ່ານ **NGUYỄN CẨNH**  
 61. ທ່ານ **TRỊNH NGỌC AN**  
 62. ທ່ານ.ນາງ **PHẠM BÍCH HÀ**  
 63. ທ່ານ.ນາງ **LÊ THỊ DIỆU NI**  
 64. ທ່ານ **HOÀNG QUANG TRUNG**  
 65. ທ່ານ **CAO XUÂN DŨNG**

ຫົວໜ້າພະແນກເສດຖະກິດ ແລະ ພຶ້ມຖານໄຄງລ່າງ  
 ເມືອງພູນີງ  
 ວິຊາການເຂດເສດຖະກິດດໍານນາມຢ່າງ  
 ວິຊາການເຂດເສດຖະກິດດໍານນາມຢ່າງ  
 ວິຊາການເຂດເສດຖະກິດດໍານນາມຢ່າງ  
 ຜູ້ອໍານວຍການບໍລິສັດຈຳກັດມະຫາຊົນ ກາວຊຸວນຢູ່

**ແຂວງກອນຕຸມ**

66. ທ່ານ **PHẠM THANH HÀ**  
 67. ທ່ານ **BÙI VĂN CƯ**  
 68. ທ່ານ **VŨ MẠNH HẢI**  
 69. ທ່ານ **HỒ VĂN TÍN**  
 70. ທ່ານ **PHẠM MINH HƯNG**

ຮອງປະທານກຳມາທິການປະຊາຊົນແຂວງ  
 ຮອງຫົວໜ້າພະແນກ ອຄ ແຂວງ  
 ຮອງຫົວໜ້າຄະນະຄຸມຄອງເຂດເສດຖະກິດ ແຂວງ  
 ຮອງຫົວໜ້າພະແນກເສດຖະກິດ,  
 ຄະນະກຳມາທິການປະຊາຊົນແຂວງ  
 ຫ້ອງວ່າການແຂວງ